| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 539/2019/QĐDS-ST. | *Quận 3, ngày 18 tháng 6 năm 2019.* |

# QUYẾT ĐỊNH
# SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu tuyên bố một người là năng lực hành vi dân sự.

## TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 TP. HỒ CHÍ MINH

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán* - Chủ tọa phiên họp: Ông Phù Quốc Tuấn.

*Thư ký phiên họp*: Bà Bùi Nhật Vi Phượng- Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viển kiểm sát nhân dân Quận 3 tham gia phiên họp*: Bà Lê Thị Thu Phượng – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 266/2019/TLST-VDS ngày 15/03/2019 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp số 96/2019/QĐST-VDS ngày 10 tháng 6 năm 2019:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Huỳnh Thị B. Sinh năm 1980.
Trú tại: 18/115B A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.
*Đối với:* Ông Hồ Đăng H. Sinh năm 1977.
Trú tại: 18/115B A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.
(Người yêu cầu có đơn xin vắng mặt).

## NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Bà Huỳnh Thị B và ông Hồ Đăng H có đăng ký kết hôn theo Giấy công nhận kết hôn số XX, Quyển số XX/XXXX do UBND Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày XX/XX/XXXX. Để thực hiện giao dịch dân sự, bà Huỳnh Thị B yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Hồ Đăng H bị mất năng lực hành vi dân sự.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

**1/**-Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Xét bà Huỳnh Thị B yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đối với ông Hồ Đăng H trú tại Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì việc giải quyết yêu cầu của bà Huỳnh Thị B là thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Về thủ tục tố tụng: người yêu cầu có đơn xin vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự. Căn cứ vào khoản 2 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân thì Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt người yêu cầu.

**2/-** Về các yêu cầu của người yêu cầu:

Xét tại Kết luận Giám định pháp y tâm thần số XXXX/2019/KLGĐTC ngày XX/XX/XXXX của Trung tâm Pháp y tâm thần Khu vực Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận ông Hồ Đăng H như sau:

- Về y học: đương sự bị bệnh Chậm phát triển tinh thần, thể di chứng, tiến triển từng giai đoạn với thiếu sót tăng dần (F20.51-ICD10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Như vậy, xét yêu cầu của bà Huỳnh Thị B là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự nên chấp nhận.

**3**. Về lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng, bà Huỳnh Thị B phải nộp theo quy định tại Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

*Bởi các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 372, Điều 376, Điều 376 và Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

**1/-** Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc "Yêu cầu tuyên bố một người bị mất năng lực hành vi dân sự" của bà Huỳnh Thị B:

Tuyên bố:

- Ông Hồ Đăng H sinh năm 1977, có hộ khẩu thường trú tại 18/115B A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh bị mất năng lực hành vi dân sự.

**2/-** Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng, bà Huỳnh Thị B phải nộp toàn bộ nhưng được trừ vào số tiền đã tạm nộp theo biên lai số XXXXXXX ngày XX/XX/XXXX của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Bà Huỳnh Thị B đã nộp đủ lệ phí.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**3/-** Quyết định này có thể bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

(Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định này).

**Nơi nhận:**
- TAND Tp.HCM;
- VKSND Q3;
- Chi cục THA Dân sự Q3;
- Các đương sự;
- Lưu: Vp, hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Phù Quốc Tuấn**